

HĐT L VN30 – KIỂM NGHIỆM KHÔNG THÀNH CÔNG VÙNG CẢN 880-883 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 17/7/2019



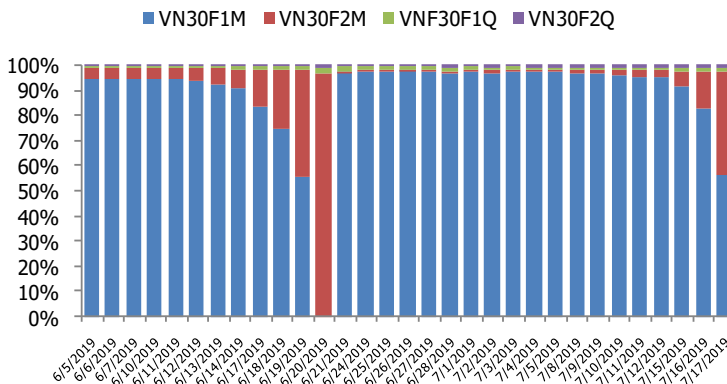
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1907	18/07/2019	1	878.0	1.89
VN30F1908	15/08/2019	29	880.1	3.73
VN30F1909	19/09/2019	64	882.8	5.98
VN30F1912	19/12/2019	155	886.0	15.79

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nổi tiếp xu hướng tích cực của phiên sáng, phiên giao dịch buổi chiều khởi đầu khá thuận lợi. Tuy vậy, áp lực chốt lời mạnh tại một số Bluechips lớn khiến đà tăng thu hẹp đáng kể. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0,46 điểm (+0,05%) lên 982,57 điểm; HNX-Index tăng 0,69% lên 106,58 điểm. Trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng giao dịch tích cực và là động lực giúp thị trường giữ được sắc xanh. Bên cạnh đó, các cổ phiếu chứng khoán, đầu khí cũng thu hút dòng tiền khá tốt. Thanh khoản toàn thị trường ở mức khá cao với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.800 tỷ đồng. Điểm nhấn trong phiên hôm nay là giao dịch khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng khoảng 180 tỷ trên toàn thị trường.
- Các hợp đồng tương lai liên tục giảm co trong phiên sáng và bắt đầu giảm điểm vào phiên chiều. Đến cuối phiên, áp lực bán gia tăng khiến các hợp đồng giảm điểm và đóng cửa ở mức gần như thấp nhất trong ngày. Basis của các hợp đồng ngắn hạn được thu hẹp khá hẹp với chỉ số VN30. Chỉ còn 1 phiên giao dịch nữa là đáo hạn hợp đồng tháng 7, do đó, dòng tiền đang bắt đầu chuyển dần sang hợp đồng tháng 8. Khối lượng giao dịch hợp đồng tháng 8 phiên này tăng gần 7 lần so với phiên trước. Ngắn hạn, thị trường bắt đầu bước vào đợt cao điểm công bố thông tin kết quả kinh doanh trong tuần này. Những mã lớn như VCB, MBB, CTG, MWG,...tuy có thể tạo đột biến nhưng chưa đủ để đẩy mặt bằng giá chung của thị trường. Các chỉ số vẫn còn một vài ngưỡng cản gần 983-985 điểm với VN-Index và 880-883 điểm với VN30-Index. Kết quả kinh doanh là thông tin cuối cùng có khả năng hỗ trợ thị trường, vì thế nếu có cơ hội nào để bứt phá rõ ràng hơn thì là trong tuần này.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30 đang test vùng cản mạnh 880-883 điểm (đường trendline giảm kéo dài từ đầu tháng 3). Khối lượng tăng mạnh lên trên mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền đang trở lại với thị trường. Kết quả kinh doanh là thông tin cuối cùng có khả năng hỗ trợ thị trường, vì thế nếu có cơ hội nào để bứt phá rõ ràng hơn thì là trong tuần này. Ở chiều ngược lại, Middle của Bollinger Bands (870-872 điểm) sẽ là hỗ trợ ngắn hạn của VN30-Index.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Phiên đáo hạn thị trường thường sẽ biến động khó lường, đặc biệt là phiên ATC. Chiến lược Long hay Short phụ thuộc rất nhiều vào mức độ tham gia của dòng tiền. Canh Long trong các nhịp điều chỉnh và nắm giữ vị thế Long nếu chỉ số vượt qua vùng cản mạnh 882-883 điểm. Hoạt động Short mở ra nếu chỉ số không vượt qua ngưỡng cản trên.

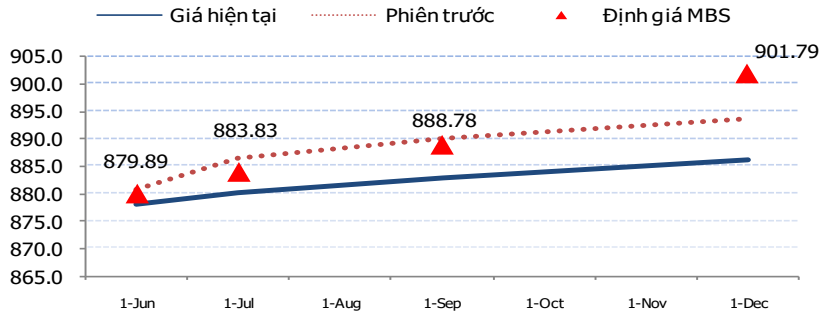
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Short, vùng chốt lời kỳ vọng 872-875 điểm, Stoploss nếu chỉ số vượt 882 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

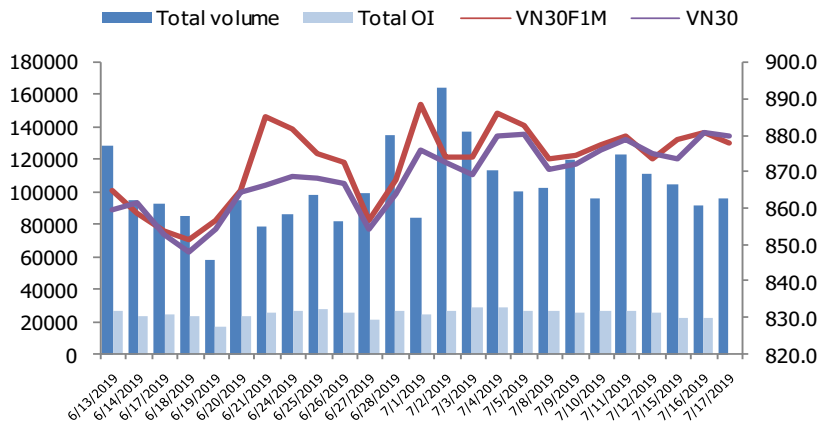
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1907	878.0	-0.32	67,671	- 22.28	12744	-32.88
VN30F1908	880.1	-0.70	27,568	597.04	9285	177.33
VN30F1909	882.8	-0.81	71	39.22	332	2.79
VN30F1912	886.0	-0.84	76	10.59	330	-2.37
Tổng			95,386	4.63	22,691	-1.33

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Trước thềm đáo hạn, hợp đồng tháng 7 quay đầu giảm 0,32% xuống 878,0 điểm, hiện giữ khoảng cách với cơ sở là -1,75 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 880,1 điểm (+0,70%), 882,8 điểm (-0,81%) và 886,0 điểm (-0,84%). Theo đó basis các hợp đồng này là +0,35 điểm, +3,05 điểm và +6,25 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng gần 5% đạt 95.386 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 7 đạt 67.671 hợp đồng. Phiên hôm nay chứng kiến bước tăng vọt trong thanh khoản VN30F1908 khi KLGD của hợp đồng này đạt đến 27.568 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 8.409,5 tỷ đồng cao hơn 4,7% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1907 là 879,89 điểm (cao hơn 1,89 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1908 là 883,83 điểm (+3,73 điểm), VN30F1909 là 888,78 điểm (+5,98 điểm) và VN30F1912 là 901,79 điểm (+15,79 điểm).

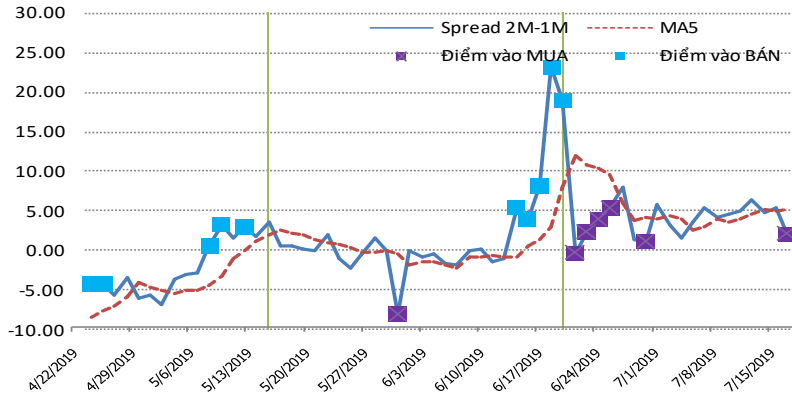
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



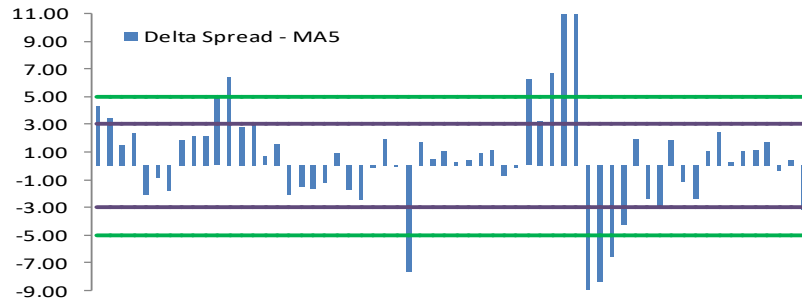
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.10	5.50	-3.40	5.32	-3.22
VN30F1Q - VN30F1M	4.80	9.20	-4.40	8.84	-4.04
VN30F1Q - VN30F2M	2.70	3.70	-1.00	3.52	-0.82
VN30F2Q - VN30F1M	8.00	12.70	-4.70	14.46	-6.46
VN30F2Q - VN30F2M	5.90	7.20	-1.30	9.14	-3.24
VN30F2Q - VN30F1Q	3.20	3.50	-0.30	5.62	-2.42

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



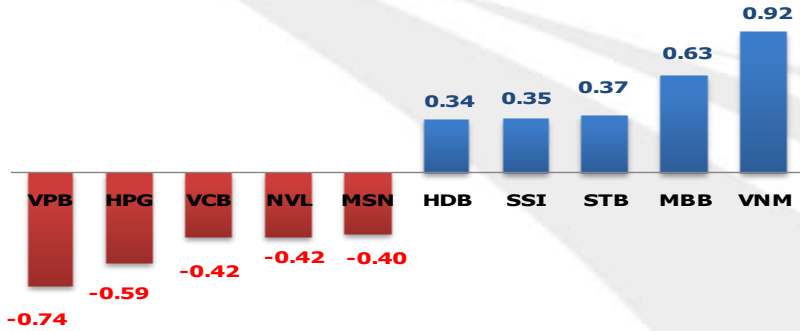
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, các HĐTL quay đầu điều chỉnh, với cả 4 hợp đồng đóng cửa trong sắc đỏ, ghi nhận mức giảm từ 2,8 đến 7,5 điểm. Trong đó hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1907 giảm điểm ít hơn tương đối so với các hợp đồng còn lại khiến chênh lệch giá của hợp đồng này với các hợp đồng khác đã được thu hẹp đáng kể. Đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1908-VN30F1907) giảm 3,4 điểm xuống mức 2,1 điểm. Tương tự, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) cũng giảm 1 điểm xuống mức 2,7 điểm. Trong khi đó chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện ở mức 3,2 điểm.
- Ngày mai là phiên giao dịch cuối cùng đối với hợp đồng kỳ hạn tháng 7 do đó bất kể vị thế Long/Short spread nào đối với hợp đồng này cũng cần được đóng trong phiên mai. Hiện tại, các hợp đồng kỳ hạn xa hơn vẫn đang duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, vì vậy, khi chênh lệch giá giữa các hợp đồng chưa hình thành xu hướng mở rộng đáng kể nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

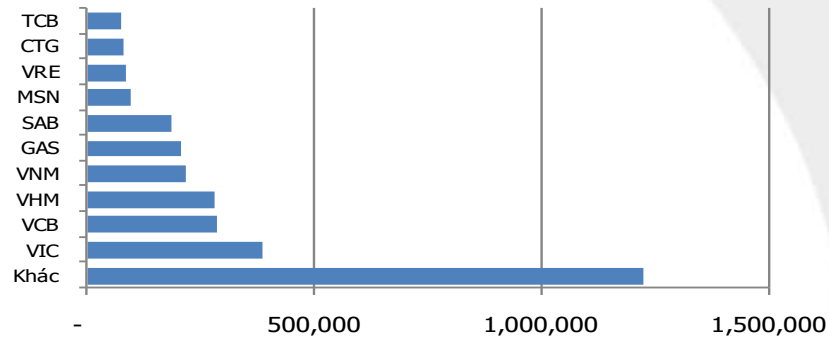
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



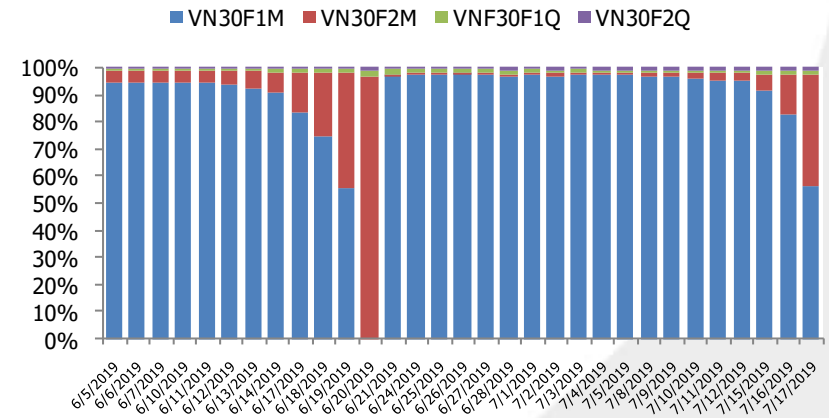
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp xu hướng tích cực của phiên sáng, phiên giao dịch buổi chiều khởi đầu khá thuận lợi. Tuy vậy, áp lực chốt lời mạnh tại một số Bluechips như VCB, VIC, FPT, MSN, VJC,...khiến đà tăng của thị trường thu hẹp đáng kể, thậm chí chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng giao dịch tích cực và là động lực giúp thị trường giữ được sắc xanh. Bên cạnh đó, các cổ phiếu chứng khoán cũng thu hút dòng tiền khá tốt.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,16 điểm (-0,13%) xuống 880,91 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 59,85 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.825 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng đáng chú ý trong phiên khi họ tiếp tục mua ròng khá mạnh với giá trị gần 180 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại tập trung vào PLX (126 tỷ đồng), VHM (22 tỷ đồng), GAS (20 tỷ đồng), BVH (18 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, áp lực bán ròng chủ yếu tại PVS (52 tỷ đồng), HPG (45 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	982.57	0.05	16.93	9.65
Dow Jones	27,219.85	- 0.42	17.32	16.12
S&P 500	2,984.42	- 0.65	19.71	19.67
Nikkei 225	21,195.00	- 1.34	16.07	7.93
Shanghai	2,921.74	- 0.34	14.13	17.00
DAX	12,341.03	- 0.72	16.26	16.79
Vàng	1,425.98	0.33	-	9.79
Dầu WTI	57.62	- 3.40	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 16/07/2019			
[UK] Tăng trưởng thu nhập theo giờ trung bình 3 tháng	3.2%	3.1%	3.4%
[US] Tăng trưởng bán lẻ T.6 (Core)	0.4%	0.1%	0.4%
[US] Tăng trưởng bán lẻ T.6	0.4%	0.1%	0.4%
Thứ Tư – 17/07/2019			
[UK] CPI T.6	2.0%	2.0%	2.0%
[UK] PPI T.6	0.0%	-1.0%	-1.4%
[CAD] CPI T.6	0.4%	-0.3%	-0.2%
[Úc] Tỷ lệ thất nghiệp T.6	5.2%	5.2%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, khi kết quả kinh doanh gây thất vọng của công ty vận tải CSX Corp làm dấy lên mối lo ngại rằng cuộc chiến thương mại kéo dài giữa Mỹ và Trung Quốc có thể gây tổn hại cho lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết. Kết thúc phiên giao dịch, Dow Jones giảm 115,78 điểm, tương đương 0,42%, xuống 27.219,85 điểm. S&P 500 giảm 19,62 điểm, tương đương 0,65%, xuống 2.984,42 điểm. Nasdaq giảm 37,59 điểm, tương đương 0,46%, xuống 8.185,21 điểm.
- Mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 2/2019 của các công ty niêm yết ở Phố Wall đã chính thức bắt đầu. Giới phân tích hiện dự báo lợi nhuận doanh nghiệp quý 2 tăng 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái.
- Các chỉ số chính thị trường chứng khoán Châu Âu đồng loạt giảm điểm trong phiên hôm qua, chỉ số DAX của Đức giảm 0,72%; chỉ số FTSE 100 của Anh giảm 0,55% và chỉ số CAC40 của Pháp giảm 0,76%.
- Giá dầu thô tương lai tiếp tục giảm hơn 1% sau khi số liệu cho thấy tồn kho sản phẩm tinh chế tại Mỹ tăng mạnh. Giá dầu Brent tương lai ngày 17/7 giảm 69 cent, tương đương 1,1%, xuống 63,66 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 84 cent, tương đương 1,5%, xuống 56,78 USD/thùng. Giá vàng ngày 17/7 tăng hơn 1% do số liệu kinh tế thấp hơn dự kiến của Mỹ làm tăng triển vọng Fed hạ lãi suất, kéo tụt USD. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 20,6 USD lên 1.426,2 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,9% lên 1.423,3 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Rổ VN30 đóng cửa có 16 mã giảm giá trong khi chỉ có 11 mã tăng giá. VPB với mức giảm hơn 1,52% là nguyên nhân chính kéo thị trường giảm điểm, theo sau là các mã HPG, VCB, NVL, MSN, VJC. Về mặt kỹ thuật, cổ phiếu VPB vẫn đang nằm trong kênh tăng giá ngắn hạn, phiên giảm hôm nay đến từ hoạt động chốt lời sau chuỗi tăng giá liên tiếp vừa qua, các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng vẫn tiếp diễn. Ngắn hạn, vùng 19.500-20.000 đồng/cp sẽ là ngưỡng kháng cự đối với cổ phiếu.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.34	125,400	1.40%	1.61%	120.63	0.92	20.93	7.62
TCB	Banks	7.77	21,100	-0.10%	1.43%	57.15	-0.32	8.71	1.38
VIC	Real Estate Investment & Services	7.87	115,500	-0.40%	1.13%	24.69	-0.24	111.04	7.23
MSN	Financial Services	6.05	79,800	-0.60%	1.51%	43.48	-0.40	17.93	3.11
HPG	General Industrials	5.73	21,350	-0.25%	1.64%	117.03	-0.59	7.31	1.42
VPB	Banks	5.41	19,400	-0.30%	2.33%	54.04	-0.74	7.25	1.34
VJC	Travel & Leisure	5.70	130,000	-1.00%	1.24%	78.03	-0.39	13.35	4.58
VHM	Real Estate Investment & Services	4.78	84,000	0.10%	1.91%	69.16	0.05	21.84	6.14
MBB	Banks	4.54	22,100	0.35%	2.30%	176.07	0.63	7.18	1.33
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.74	101,600	-0.60%	1.08%	60.97	-0.25	14.24	4.52
SAB	Beverages	3.27	286,000	1.00%	1.59%	12.30	0.10	42.68	11.31
VCB	Banks	3.66	76,200	-1.00%	1.72%	61.37	-0.42	17.66	3.93
STB	Banks	3.21	11,550	0.15%	2.19%	90.49	0.37	9.19	0.81
HDB	Banks	2.94	26,400	0.35%	1.54%	48.25	0.34	8.86	1.55
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.14	47,050	-0.25%	1.06%	60.95	-0.19	11.71	2.45
NVL	Real Estate Investment & Services	3.14	59,500	-0.90%	1.85%	25.26	-0.42	16.23	2.86
EIB	Banks	3.10	18,300	0.05%	2.22%	1.22	0.07	45.18	1.47
VRE	General Retailers	2.63	37,000	0.00%	1.77%	51.51	0.00	34.79	2.96
PNJ	General Retailers	2.14	74,200	-0.50%	0.94%	22.45	-0.13	15.57	4.12
GAS	Oil & Gas Producers	1.69	108,900	2.50%	3.32%	57.34	0.34	16.26	4.62
SSI	Financial Services	1.28	25,800	0.80%	3.60%	94.84	0.35	13.15	1.37
CTG	Banks	1.06	21,900	0.20%	1.62%	96.12	0.09	14.64	1.16
GMD	Industrial Transportation	1.11	27,050	-0.25%	1.48%	10.45	-0.09	11.75	1.35
REE	Industrial Engineering	0.93	33,500	-0.15%	1.51%	25.11	-0.04	5.99	1.15
ROS	Construction & Materials	0.76	27,400	-1.20%	2.19%	295.93	-0.29	87.34	2.76
CTD	Construction & Materials	0.77	112,500	2.10%	2.83%	24.50	0.13	6.09	1.03
SBT	Food Producers	0.72	16,900	-0.10%	0.60%	23.41	-0.04	20.01	1.44
CII	Construction & Materials	0.62	22,000	0.00%	1.15%	14.15	0.00	97.89	1.10
DPM	Chemicals	0.39	15,300	-0.05%	1.31%	4.72	-0.01	10.52	0.76
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.54	102,500	0.00%	1.48%	3.83	0.00	21.69	4.45

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn